

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực  
Tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã  
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này 36 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *m*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu VT, TTPVHCC.

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Văn Mười**

**PHỤ LỤC**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**  
(Kèm theo Quyết định số 372 /QĐ-UBND ngày 11 / 7 /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH**

**I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN**

**1. Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế (Mã TTHC: 3.000410)**

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 36 ngày

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                           | Trách nhiệm                               | Thời gian |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------|
| B1 và B15      | Bộ phận một cửa tiếp nhận hồ sơ đề nghị xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế; chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý Giá và Công sản                                                                                                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh    | 01 ngày   |
| B2             | Phân công chuyên viên tiếp nhận hồ sơ trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, chuyển chuyên viên đề xuất xử lý hồ sơ theo từng lĩnh vực đã được phân công                                                                                                           | Lãnh đạo Phòng Quản lý Giá và Công sản    | 01 ngày   |
| B3             | Kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ:<br>- Văn bản yêu cầu bổ sung, làm rõ hồ sơ hoặc trả lại hồ sơ không đạt yêu cầu (nếu có);<br>- Thẩm định hồ sơ theo quy định tính từ ngày nhận đủ hồ sơ, lập Tờ trình chuyển cho lãnh đạo Phòng, kết thúc quy trình nếu hồ sơ đạt yêu cầu. | Chuyên viên Phòng Quản lý Giá và Công sản | 10 ngày   |
| B4             | Xem xét:<br>- Văn bản (nếu có);<br>- Tờ trình.                                                                                                                                                                                                                               | Lãnh đạo Phòng                            | 03 ngày   |
| B5             | Xem xét:<br>- Văn bản (nếu có);<br>- Tờ trình.                                                                                                                                                                                                                               | Lãnh đạo Sở                               | 03 ngày   |

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                        | Trách nhiệm                          | Thời gian |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------|
| B6             | Phát hành Tờ trình, văn bản (nếu có) và lưu trữ hồ sơ                                                                                                                     | Văn thư,<br>Chuyên viên Phòng QL GCS | 01 ngày   |
| B7             | UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ đề nghị xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế                                                          | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh          | 01 ngày   |
| B8             | Phân công chuyên viên đề xuất xử lý hồ sơ theo từng lĩnh vực đã được phân công                                                                                            | Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh         | 01 ngày   |
| B9             | Thẩm định, xử lý hồ sơ tại Văn phòng UBND tỉnh                                                                                                                            | Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh      | 07 ngày   |
| B10            | Xem xét hồ sơ, ký nháy văn bản tại Văn phòng UBND tỉnh                                                                                                                    | Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh         | 03 ngày   |
| B11            | Xem xét hồ sơ và ký ban hành Quyết định                                                                                                                                   | Lãnh đạo UBND tỉnh                   | 03 ngày   |
| B12            | UBND tỉnh trả hồ sơ                                                                                                                                                       | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh          | 01 ngày   |
| B14            | Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ UBND tỉnh vào sổ thống kê, theo dõi kết quả thực hiện TTHC tại cơ quan và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh | Văn thư Sở Tài chính                 | 01 ngày   |

## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ

### I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

#### 1. Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế (Mã TTHC: 3.000410)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 29 ngày

| Bước thực hiện | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                           | Trách nhiệm thực hiện                                                         | Thời gian thực hiện |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| B1 và B7       | Bộ phận một cửa tiếp nhận hồ sơ đề nghị xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế, cập nhật vào sổ và chuyển hồ sơ cho Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                                                | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                      | 01 ngày             |
| B2             | Nhận hồ sơ, phân công chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường trực tiếp thực hiện thẩm định                                                                                                                                            | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường    | 01 ngày             |
| B3             | Kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ:<br>- Văn bản yêu cầu bổ sung, làm rõ hồ sơ hoặc trả lại hồ sơ không đạt yêu cầu (nếu có);<br>- Thẩm định hồ sơ theo quy định tính từ ngày nhận đủ hồ sơ, lập Tờ trình chuyển cho lãnh đạo Phòng, kết thúc quy trình nếu hồ sơ đạt yêu cầu. | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 20 ngày             |
| B4             | Xem xét hồ sơ, ký nháy văn bản<br>- Văn bản (nếu có);<br>- Tờ trình.                                                                                                                                                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường    | 03 ngày             |
| B5             | Xem xét hồ sơ và ký ban hành Quyết định                                                                                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo UBND cấp xã                                                          | 03 ngày             |
| B6             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; Chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.                                                                                                                                                                                    | Văn thư Văn phòng HĐND và UBND cấp xã                                         | 01 ngày             |

## II. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ

**1. Đề nghị thay đổi tên Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã, Chi nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp (Mã TTHC: 2.002635)**

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; Chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

**2. Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký Tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo (Mã TTHC: 2.002636)**

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                  | Trách nhiệm                                                                   | Thời gian |
|----------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả | Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã                                      | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                     | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                   | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường    | 0,5 ngày  |

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; Chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

**3. Đăng ký thành lập Tổ hợp tác; đăng ký Tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023 (Mã TTHC: 2.002637)**

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; Chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

**4. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký Tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy (Mã TTHC: 2.002638)**

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                  | Trách nhiệm                              | Thời gian |
|----------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả | Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | 0,5 ngày  |

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

### 5. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký Tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002639)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

### 6. Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký Tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002640)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

### 7. Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với Tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002641)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

## 8. Chấm dứt hoạt động Tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002642)

### 8.1. Thông báo chấm dứt hoạt động tổ hợp tác:

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

### 8.2. Đăng ký chấm dứt hoạt động Tổ hợp tác

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 3,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

### 9. Dừng thực hiện thủ tục đăng ký Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002643)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

### 10. Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002644)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

### 11. Dừng thực hiện thủ tục giải thể Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002645)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

### 12. Thông báo lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện ở nước ngoài (Mã TTHC: 2.002646)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

### 13. Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002648)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; Chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

### 14. Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002649)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

**15. Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký Chi nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002650)**

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

**16. Đăng ký thành lập Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi Tổ hợp tác thành Hợp tác xã; đăng ký khi Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã chia, tách, hợp nhất (Mã TTHC: 1.005280)**

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                  | Trách nhiệm                                                                   | Thời gian |
|----------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                      | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                     | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                   | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường    | 0,5 ngày  |

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

**17. Đăng ký hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh (Mã TTHC: 2.002123)**

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

**18. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập (Mã TTHC: 1.005277)**

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                  | Trách nhiệm                              | Thời gian |
|----------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | 0,5 ngày  |

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

### 19. Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã (Mã TTHC: 1.004901)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

### 20. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký Hợp tác xã, liên hiệp Hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập (Mã TTHC: 1.004979)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

## 21. Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã (Mã TTHC: 2.001958)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

## 22. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã (Mã TTHC: 1.005378)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

**23. Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trở lại đối với Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã, Chi nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Mã TTHC: 1.005377)**

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

**24. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã (Mã TTHC: 2.001973)**

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

**25. Đăng ký giải thể Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã (Mã TTHC: 1.004982)**

25.1. Trường hợp 1: Thông báo giải thể

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                  | Trách nhiệm                                                                   | Thời gian |
|----------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                      | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                     | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                   | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường    | 0,5 ngày  |

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

## 25.2. Trường hợp 2: Quyết định giải thể

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký giải thể

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 3,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

## 26. Chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã (Mã TTHC: 1.005010)

### 26.1. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong nước

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                  | Trách nhiệm                              | Thời gian |
|----------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | 0,5 ngày  |

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 3,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

26.2. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh ở nước ngoài

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

## II. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HỢP TÁC

### 1. Thông báo thành lập/thay đổi Tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002226)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: Ngay tại thời điểm nhận hồ sơ

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                              | Trách nhiệm                                                                   | Thời gian |
|----------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B3       | Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý và trả kết quả | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                      | 0,25 ngày |
| B2             | Xử lý hồ sơ                                                     | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,75 ngày |

### 2. Thông báo chấm dứt hoạt động của Tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002228)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: Ngay tại thời điểm nhận hồ sơ

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                              | Trách nhiệm                                                                   | Thời gian |
|----------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B4       | Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý và trả kết quả | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                      | 0,25 ngày |
| B2             | Xử lý hồ sơ                                                     | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,75 ngày |

## III. LĨNH VỰC HỖ TRỢ TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ

### 1. Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002668)

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 10 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                  | Trách nhiệm                              | Thời gian |
|----------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------|
| B1 và B7       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | 0,5 ngày  |

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                   | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B2             | Phân công xử lý                                                                           | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường    | 0,5 ngày  |
| B3             | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                    | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 7 ngày    |
| B4             | Ký nháy                                                                                   | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường    | 0,5 ngày  |
| B5             | Ký duyệt                                                                                  | Lãnh đạo UBND cấp xã                                                          | 1 ngày    |
| B6             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Văn thư UBND cấp xã                                                           | 0,5 ngày  |

#### IV. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP (HỘ KINH DOANH)

##### 1. Đăng ký thành lập hộ kinh doanh (Mã TTHC: 1.001612)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

## 2. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh (Mã TTHC: 2.000720)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

## 3. Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh (Mã TTHC: 1.001570)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

**4. Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (Mã TTHC: 1.001266)**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |

**5. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (Mã TTHC: 2.000575)**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc

| Bước thực hiện | Nội dung thực hiện                                                                        | Trách nhiệm                                                                                | Thời gian |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| B1 và B5       | - Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ và chuyển xử lý<br>- Trả kết quả                       | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã                                                   | 0,5 ngày  |
| B2             | Thẩm định hồ sơ                                                                           | Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường              | 1,5 ngày  |
| B3             | Phê duyệt kết quả                                                                         | Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường                 | 0,5 ngày  |
| B4             | Đóng dấu phát hành, số hoá, lưu kho; chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. | Chuyên viên (Văn thư)<br>Phòng Kinh tế xã, đặc khu/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường | 0,5 ngày  |